

**BẢN TIN**  
**Về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng,**  
**chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc**  
*(Tính đến 15h00' ngày 03/3/2022 )*

**I. THÔNG TIN CẬP NHẬT VỀ TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH**

**1. Tại Việt Nam**

- Tính đến 14h00' ngày 03/3/2022, ghi nhận 3.637.506 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2, trong đó: 2.516.785 điều trị khỏi, 1.080.322 đang điều trị, 40.455 tử vong (tăng 114 trường hợp).

- Tổng số ca lây nhiễm COVID-19 trong nước tính từ ngày 27/4/2021 đến nay có 3.630.169 trường hợp (**tăng 151.831**).

- Tổng hợp đánh giá cấp độ dịch tại các địa phương theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế: <https://capdodich.yte.gov.vn/map>.

**2. Tại tỉnh Vĩnh Phúc**

**2.1.** Tổng số ca mắc COVID-19: 164.896 ca (**tăng 2.835 ca**), trong đó:

- Ghi nhận tại tỉnh: 164.874 ca, tăng 2.835, trong đó 2.399 cộng đồng; 436 cách ly tại nhà (*Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm*).

- Nhập cảnh cách ly y tế tại tỉnh: 22 trường hợp.

- Ngày 25/02/2022, sau khi kiểm tra và xin ý kiến của Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương xác nhận kết quả xét nghiệm giải trình tự gen SARS-CoV-2 của tỉnh Vĩnh Phúc có 04 trường hợp mắc COVID-19 biến thể Omicron (01 Tam Dương; 03 Bình Xuyên).

**2.2.** Tình hình điều trị:

- Tổng số bệnh nhân đang điều trị: 102.978 bệnh nhân.

- Tình hình bệnh nhân đang điều trị tại các cơ sở y tế: 3.766 bệnh nhân; tại nhà: 99.212 người (*Chi tiết tại phụ lục 2 đính kèm*).

- Số điều trị khỏi: 70.283 người (tăng 12.679).

- Số tử vong: 18 người.

- Tình hình bệnh nhân đang điều trị tại các cơ sở y tế:

+Phân bố theo nhóm tuổi: < 6 tuổi (chiếm 7%); 6-15 tuổi (chiếm 16%); 16-45 tuổi (chiếm 48%); 46-60 tuổi (chiếm 22%); 61-70 tuổi (chiếm 5%); > 70 tuổi (chiếm 2%).

+ Phân bố theo mức độ bệnh: Nhẹ (99,31%); Trung bình (0,64%); Nặng (0,05%).

+ Tình trạng tiêm vắc xin: chưa tiêm (18%); tiêm 1 mũi (2%); tiêm 2 mũi (31%); từ 3 mũi trở lên (49%).

**3. Tổng số trường hợp đã được giám sát y tế:** lũy tích **447.403** người, trong đó: số F1 đang cách ly: 33.274 người, lũy tích: 150.249 người (tăng 4.526).

**4. Tình hình xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh (từ ngày 30/4/2021 đến nay):**

- Tổng số mẫu được lấy xét nghiệm trong ngày: **13.706** mẫu (247 Realtime - PCR; 13.459 Test nhanh).

- Tổng số mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 toàn tỉnh: **2.400.187** mẫu (164.896 dương tính; 10.340 nghi ngờ; 2.224.873 âm tính; 78 chờ kết quả).

### **5. Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19**

Tổng số vắc xin đã được nhận: **2.300.430** liều.

*5.1. Kết quả tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho người từ 18 tuổi trở lên*

- Tổng dân số từ 18 tuổi trở lên: 789.896 người (tính đến tháng 12/2021).

- Tổng số người đã được tiêm: 783.658 người (đạt 99,2%).

- Tổng số mũi đã được tiêm: 2.145.936 mũi (Mũi 1: 783.658, đạt 99,2%; Mũi 2: 773.301, đạt 97,9%; Mũi 3 + Mũi bổ sung: 588.977, đạt 74,6%).

- Số tiêm trong ngày: 730 người.

*5.2. Kết quả tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho người từ 12-17 tuổi*

- Tổng số người từ 12-17 tuổi: 115.958 người (kết quả tổng hợp, rà soát từ các huyện, thành phố tính đến tháng 02/2022).

- Tổng số người đã được tiêm: 114.237 người (đạt 98,5%).

- Tổng số mũi đã được tiêm: 226.535 người (Mũi 1: 114.237 người, đạt 98,5%; Mũi 2: 112.298 người, đạt 96,8%).

- Tổng số người được tiêm trong ngày: 0 trường hợp.

**6. Khoanh vùng, cách ly xã hội:** 0 địa điểm.

**7. Công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh:**

**7.1. Công tác quản lý xuất nhập cảnh, hoạt động của người nước ngoài:**

Trong ngày, có 40 người nước ngoài (Hàn Quốc 12, Trung Quốc 13, Đài Loan 04, Malaysia 05, khác 06) đến khai báo tạm trú trên địa bàn tỉnh với các mục đích: Làm việc 22, cách ly 15, du lịch 01, thăm thân 02. Hiện, toàn tỉnh có tổng số 2.768 người nước ngoài cư trú, hoạt động, cách ly tại 290 cơ quan, doanh nghiệp, trường học; chưa phát hiện người nước ngoài vi phạm về xuất nhập cảnh, lưu trú.

**7.2. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm liên quan đến phòng, chống dịch:**

Lực lượng Công an kiểm tra công tác phòng, chống dịch tại 09 cơ sở kinh doanh, lưu trú, chưa phát hiện cơ sở vi phạm. Tham mưu ra quyết định xử phạt 02 trường hợp số tiền 4.000.000 đồng về hành vi không đeo khẩu trang nơi công cộng (Vĩnh Yên).

Lũy kế từ ngày 01/5/2021 đến nay, lực lượng Công an Vĩnh Phúc ra quyết định xử phạt hoặc đề nghị xử phạt 4.673 trường hợp số tiền 9.507.750.000 đồng.

## **II. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH ĐÃ VÀ ĐANG TRIỂN KHAI**

Trước tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, đặc biệt trong thời gian sau nghỉ tết số ca mắc COVID-19 tăng cao. Để thực hiện nguyên tắc “tính mạng của dân là quan trọng nhất, không được phép để một người dân nào không được quan tâm”, tại Văn bản số 1032/CV-BCĐ ngày 22/02/2022, Chủ tịch UBND tỉnh – Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố khẩn trương triển khai thực hiện một số nội dung sau:

**1.** Thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia và các hướng dẫn của Bộ Y tế về chủ động phòng chống dịch COVID-19. Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” và Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế.

### **2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp y tế (giám sát, xét nghiệm, cách ly, điều trị,...), hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, du lịch, mở cửa trường học, đi lại của người dân đảm bảo khoa học, thống nhất trong công tác phòng, chống dịch gắn với thực hiện tốt việc khôi phục, phát triển kinh tế xã hội.

- Thực hiện triển khai mạnh mẽ, toàn diện “Chiến dịch bảo vệ đối tượng nguy cơ” với các biện pháp truyền thông, tư vấn về phòng chống COVID-19; tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; xét nghiệm tầm soát phát hiện người mắc COVID-19 theo quy định; chăm sóc và điều trị người mắc COVID-19 thuộc nhóm nguy cơ; bảo vệ người thuộc nhóm nguy cơ khi người sống chung, người cùng gia đình bị mắc COVID-19; hỗ trợ chăm sóc thể chất và tâm lý xã hội.

- Tiếp tục rà soát các đối tượng triển khai tiêm chủng phòng COVID-19 “thần tốc hơn nữa”; đảm bảo bao phủ liều bổ sung, liều nhắc lại cho các đối tượng từ 18 tuổi trở lên và đủ liều cơ bản cho các đối tượng từ 12-17 tuổi. Chuẩn bị sẵn sàng các nguồn lực để tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến 11 tuổi ngay khi Bộ Y tế có hướng dẫn. Tổ chức tiêm chủng tại nhà cho những đối tượng khó khăn trong việc di chuyển.

- Tiếp tục triển khai thực hiện cách ly, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà, khẩn trương chỉ đạo UBND cấp xã hoàn thiện quyết định cách ly, điều trị; hồ sơ quản lý, cấp phát thuốc điều trị và hướng dẫn chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Bố trí kinh phí, nguồn lực, nâng cao năng lực hệ thống y tế nhất là y tế cơ sở; có phương án huy động, điều động, bổ sung nhân lực y tế, hỗ trợ công tác phòng chống dịch trong trường học. Quan tâm xây dựng bổ sung các chính sách, chế độ và các hình thức động viên, khen thưởng đối với đội ngũ nhân viên y tế và mạng lưới tham gia tư vấn, điều trị, chăm sóc người nhiễm SARS-CoV-2 tại nhà, các cơ sở y tế dự phòng, các Trung tâm hồi sức tích cực, các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19.

- Tăng cường kiểm tra công tác phòng, chống dịch tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, nhất là tại bệnh viện, cơ sở sản xuất, chợ, siêu thị, nhà ga, bến xe... trên địa bàn quản lý.

### **3. Sở Y tế**

- Chỉ đạo thực hiện điều trị toàn diện, phân tầng điều trị, giảm tối đa các trường hợp tử vong là ưu tiên hàng đầu. Thực hiện nghiêm công tác phân luồng, phân tuyến; tổ chức thu dung, điều trị hiệu quả ở các tuyến.

- Bảo đảm việc cung ứng đủ thuốc, sinh phẩm xét nghiệm, vật tư tiêu hao, trang thiết bị, trang bị phòng hộ..., đặc biệt là ô xy y tế tại các cơ sở điều trị.

- Chỉ đạo Trung tâm y tế các huyện, thành phố; Trạm y tế xã; Trạm Y tế lưu động tăng cường tổ chức, giám sát cách ly, chăm sóc, kê đơn thuốc điều trị ngoại trú tại nhà theo quy định; công tác kết nối điện thoại/ nhóm zalo, hội chẩn, theo dõi, tư vấn điều trị từ xa; kịp thời chuyển tuyến, chuyển tầng điều trị; không để xảy ra tình trạng người mắc COVID-19 không liên hệ được với cơ sở y tế, không được quản lý, theo dõi y tế.

- Trên cơ sở phân bổ vắc xin phòng COVID-19 của Bộ Y tế kịp thời thực hiện phân bổ cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ bao phủ vắc xin.

- Thực hiện đúng chế độ về thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm hàng ngày kết quả giám sát, điều tra, phòng chống dịch COVID-19 về Bộ Y tế (Cục Y tế dự phòng, email: baocaobtn@gmail.com), UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh theo quy định.

### **4. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh và Truyền hình, UBND cấp huyện**

- Tăng cường công tác truyền thông nâng cao cảnh giác, chủ động phòng chống dịch của người dân, tự theo dõi sức khỏe và thực hiện nghiêm 5K, đeo khẩu trang khi ra nơi công cộng, tiếp xúc với người xung quanh; không tụ tập, không đến nơi đông người khi không cần thiết; tham gia tiêm vắc xin phòng COVID-19 đầy đủ, không vì đã tiêm vắc xin mà lơ là, chủ quan trong phòng, chống dịch.

- Tuyên truyền người dân, các cơ quan, đơn vị, trường học, xí nghiệp,... thực hiện thông thoáng nhà cửa, nơi làm việc để giảm nguy cơ lây nhiễm. Khi có dấu hiệu bất thường về sức khỏe (ho, sốt, khó thở, đau rát họng, mất vị giác...) thì báo ngay cơ quan y tế để được hỗ trợ, tư vấn, theo dõi và xử trí kịp thời.

### **5. Sở Giáo dục & Đào tạo**

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục, Bộ Y tế.

- Căn cứ vào việc đánh giá cấp độ dịch của địa phương (đến địa bàn cấp xã), tổ chức sớm đưa học sinh trở lại trường để tổ chức dạy, học trực tiếp; chủ động các biện pháp xử lý khi có trường hợp F0, F1 trong trường học một cách phù hợp, tránh xử lý cực đoan; bảo đảm an toàn phòng, chống dịch, tạo sự yên tâm, đồng thuận cho trẻ em mầm non, học sinh đến trường an toàn.

### **6. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Ban Quản lý các KCN tỉnh**

Tiếp tục tăng cường chỉ đạo các cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch bệnh theo yêu cầu của Chính phủ, Bộ Y tế, UBND tỉnh; Thực hiện xét nghiệm tầm soát phát hiện người mắc COVID-19 theo đúng quy định.

**7. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh:** Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo quy định./.

*Nơi nhận:*

- TTTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ PCD COVID-19 tỉnh; (B/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Huyện ủy, UBND các huyện, thành phố; (Đề P/h chỉ đạo);
- Báo VP, Đài PTTH, Công TTTGĐT tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị có trang thông tin điện tử;
- Phòng VH&TT; TT VH&TT các huyện, thành phố; (Đề tuyên truyền);
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- GD, các PGD;
- Lưu: VT, TTBCXB.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Hữu Vinh**

**Phụ lục 1:**  
**TÌNH HÌNH SỐ CA MẮC MỚI TRONG NGÀY THEO ĐỊA PHƯƠNG**  
*(Ban hành kèm theo Bản tin ngày 03/3/2022 của Sở TT&TT)*

STT	Huyện/thành phố	Tổng số ca mắc từ 27/4/2021 đến nay	Số mắc từ ngày 27/04/2021 đến 15/11/2021	Số tăng từ 16/11/2021 đến nay	Số mắc trong ngày			
					Tổng	Cộng đồng	Khu cách ly	Khu vực phong tỏa, cách ly TN
1	Bình Xuyên	30,876	9	30,867	457	429	-	28
2	Lập Thạch	14,591	17	14,574	233	114	-	119
3	Sông Lô	6,520	15	6,505	215	169	-	46
4	Tam Dương	17,602	27	17,575	245	206	-	39
5	Tam Đảo	15,831	-	15,831	269	260	-	9
6	Vĩnh Tường	20,775	26	20,749	420	369	-	51
7	Yên Lạc	20,585	175	20,410	444	433	-	11
8	Phúc Yên	17,706	64	17,642	342	255	-	87
9	Vĩnh Yên	20,388	17	20,371	210	164	-	46
10	Nhập cảnh cách ly tại tỉnh	22	4	18	-	-	-	-
<b>Tổng</b>		<b>164,896</b>	<b>354</b>	<b>164,542</b>	<b>2,835</b>	<b>2,399</b>	<b>-</b>	<b>436</b>

**Phụ lục 2: TÌNH HÌNH CÁC CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ BỆNH NHÂN COVID-19**  
(Kèm theo Bản tin ngày 03/3/2022 của Sở TT&TT)

STT	Địa điểm	Số giường dự kiến	Số người cách ly	Số giường hiện còn
<b>TUYẾN TỈNH</b>				
1	Trường Quân sự tỉnh (cũ)	490	-	490
2	Bệnh viện Dã chiến tỉnh số 1 - Cơ sở 1 (VHNT)	200	171	29
3	Bệnh viện Dã chiến tỉnh số 1 - Cơ sở 2 (PHCN)	150	87	63
4	Bệnh viện Dã chiến tỉnh (Số 2)	300	259	41
5	Cơ sở cách ly, điều trị BV 74 TW	90	81	9
<b>TUYẾN HUYỆN</b>				
<b>Thành phố Vinh Yên</b>				
6	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	45	36	9
7	Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh	54	0	54
8	Bệnh viện Tâm thần	10	-	10
9	Cơ sở điều trị COVID-19 - Cơ sở 1 (Chuyên VP cũ)	450	168	282
10	Cơ sở điều trị COVID-19 - Cơ sở 2 (834 - Định Trung)	300	168	132
<b>Huyện Bình Xuyên</b>				
11	Cơ sở điều trị BN COVID-19 (Quang Hà)	100	50	50
12	Cơ sở CLTT Cung Văn hóa thiếu Nhi	400	0	400
13	Cơ sở điều trị COVID-19 Nguyễn Duy Thi	720	382	338
14	Cơ sở điều trị Trung đoàn 834 (Gia Khánh)	300	68	232
<b>Huyện Lập Thạch</b>				
15	TTYT huyện Lập Thạch	50	-	50
16	Cơ sở điều trị COVID-19 Bắc Bình (CS1)	170	45	125
17	Cơ sở điều trị COVID-19 Liễu Sơn (CS2)	120	90	30
18	Cơ sở điều trị COVID-19 Thái Hòa (CS3)	250	199	51
<b>Thành phố Phúc Yên</b>				
19	Cơ sở điều trị COVID-19 TT GDQP&AN-ĐHSPHN 2	650	239	411
20	Khu cách ly y tế tập trung KTX S1,S2,S3 - ĐHSPHN2	115	23	92
21	Cơ sở cách ly, điều trị BVĐKKV Phúc Yên	120	120	-
22	Cơ sở điều trị COVID-19 thành phố Phúc Yên (CS3)	111	111	-
<b>Huyện Sông Lô</b>				
23	Nhà thi đấu TT VH-TT huyện Sông Lô	260	-	260
24	Cơ sở điều trị COVID-19 huyện Sông Lô (Cơ sở 3)	200	0	200
25	Cơ sở điều trị COVID-19 huyện Sông Lô (Cơ sở 1)	200	74	126
26	Cơ sở điều trị COVID-19 huyện Sông Lô (Cơ sở 2)	250	103	147
<b>Huyện Tam Đảo</b>				
27	TTYT Tam Đảo	50	-	50
28	Cơ sở điều trị COVID-19 huyện Tam Đảo (Cơ sở 4)	150	41	109
29	Cơ sở điều trị COVID-19 huyện Tam Đảo (Cơ sở 1)	120	66	54
30	Cơ sở điều trị COVID-19 huyện Tam Đảo (Cơ sở 2)	180	141	39
31	Cơ sở điều trị COVID-19 huyện Tam Đảo (Cơ sở 3)	230	102	128
<b>Huyện Tam Dương</b>				
32	Trung tâm Y tế huyện Tam Dương	26	-	26
33	Cơ sở điều trị COVID-19 Trung tâm VH-TT-TT (Cơ sở 2)	700	45	655
34	Cơ sở điều trị COVID-19 huyện Tam dương (Cơ sở 3)	300	98	202
35	Cơ sở điều trị COVID-19 huyện Tam dương (Cơ sở 1)	120	84	36
<b>Huyện Vĩnh Tường</b>				
36	Cơ sở điều trị COVID-19 huyện Vĩnh Tường (Cơ sở 4)	250	155	95
37	Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Tường	35	35	-
38	Cơ sở điều trị COVID-19 TTGD TX (CS3)	210	108	102
39	Cơ sở điều trị COVID-19 huyện Vĩnh Tường (CS1)	100	63	37
40	Cơ sở điều trị COVID-19 PKĐKKV Chấn Hưng (CS2)	120	79	41
41	Cơ sở điều trị COVID-19 THPT Hồ Xuân Hương (CS5)	200	158	42
<b>Huyện Yên Lạc</b>				
42	TTYT Yên Lạc	20	-	20
43	Cơ sở điều trị COVID-19 huyện Yên Lạc (Cơ sở 1)	60	-	60
44	Cơ sở điều trị COVID-19 huyện Yên Lạc (Cơ sở 2)	170	104	66
45	Cơ sở điều trị COVID-19 huyện Yên Lạc (Cơ sở 3)	255	152	103
46	Cơ sở điều trị COVID-19 huyện Yên Lạc (Cơ sở 4)	220	172	48
<b>Tổng</b>		<b>9,621</b>	<b>4,077</b>	<b>5,544</b>

